Tài liệu
SINH HOẠT CHI ĐOÀN
THÁNG 11
2020

Bác Hồ với công tác giáo dục - đào tạo

(Trương Thị Nguyệt, Tạp chí xây dựng Đảng)

Sinh thời Bác Hồ rất quan tâm đến công tác giáo dục thế hệ trẻ nói chung, công tác dạy học nói riêng. Người đã dạy rằng: *một dân tộc dốt là một dân tộc yếu, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có con người xã hội chủ nghĩa*.

Con người mà Bác mong muốn đào tạo không chỉ có lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh anh dũng, có lí tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức mà còn phải có tri thức khoa học, kĩ năng lao động sản xuất… Có như vậy thì dân tộc ta mới có sức mạnh tinh thần và thể chất để vượt bao khó khăn, gian khổ trong chinh phục thiên nhiên, chiến thắng giặc ngoại xâm, đảm bảo một cuộc sống hạnh phúc, văn minh, tiến bộ, thích ứng về với thời đại, xã hội mới. Qua những bài nói, bài viết của Người về giáo dục - đào tạo và dạy học, có thể rút ra một số nội dung cơ bản sau:

Bác Hồ với công tác giáo dục - đào tạo

Về mục tiêu của giáo dục và dạy học

Năm 1945, sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày những nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết ngay. Trong đó, vấn đề thứ hai là "nạn dốt". Nạn mù chữ của nhân dân ta được Người coi là một thứ giặc nguy hại không kém gì giặc ngoại xâm. Người khẳng định: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ".

Bác chỉ ra rằng nền giáo dục mới và nhà trường mới phải thực hiện hoạt động dạy và học theo mục tiêu: Học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại; học để sửa chữa tư tưởng; học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng và học để hành.
Trong bài "Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng", kí tên TL. đăng trên báo *Nhân dân* số 5526, ngày 1-6-1969, Người viết: "Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy chăm sóc và giáo dục tốt cho các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ... Vì tương lai của con em ta, dân tộc ta, mọi người, mọi ngành phải có quyết tâm chăm sóc và giáo dục các cháu bé cho tốt".

Trong Di chúc, Bác viết: "Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa "hồng" vừa "chuyên". Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết".
Như vậy, mục tiêu cao cả của giáo dục là bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, bồi dưỡng những chủ nhân tương lai của nước nhà.

Về nhiệm vụ và nội dung dạy học

Trong công tác dạy học, người thầy giáo chẳng những phải cung cấp tri thức, phát triển năng lực nhận thức, mở mang trí tuệ cho người học, mà còn phải hết sức chú ý bồi dưỡng, giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức cho họ, tức là giáo dục *toàn diện*. Ngày 21/10/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Trong bài nói chuyện với các thầy cô giáo, sinh viên và cán bộ, công nhân viên của nhà trường, Người đã nói: "Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng". Người nêu rõ: trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, kĩ thuật, lao động và sản xuất. Đây là những nội dung giáo dục hết sức cơ bản, gắn bó chặt chẽ với nhau, làm nền tảng cho sự phát triển con người Việt Nam.

Bác Hồ với công tác giáo dục - đào tạo

Về vai trò, vị trí quan trọng của người thầy

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của những thầy giáo, cô giáo đối với sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ. Người đánh giá cao sứ mệnh của người thầy: "Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt, thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những người anh hùng vô danh... Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang".

Để hoàn thành được sứ mệnh vẻ vang đó, mỗi người thầy giáo, cô giáo phải không ngừng rèn luyện để luôn tiến bộ, phải có kiến thức và phương pháp giảng dạy tốt, có nhân cách đạo đức và có tình thương yêu học sinh, say mê với nghề nghiệp. Bác chỉ rõ trách nhiệm của người thầy giáo, cô giáo: *"*Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hóa, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức ... Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con".

Về phương pháp và phong cách dạy học

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ làm rõ về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của giáo dục và dạy học, mà còn định hướng cho chúng ta khi xác định phương pháp và phong cách dạy học. Điều đó thể hiện ở những quan điểm sau:

- *Học phải đi đôi với hành, lí luận phải gắn liền với thực tế*. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng kết hợp lí luận với thực tế là một nguyên tắc rất quan trọng. Bác nêu rõ mối quan hệ giữa lí luận và thực hành: Lí luận phải đem ra thực hành.

Bác Hồ với công tác giáo dục - đào tạo

Thực hành phải nhằm theo lí luận. Lí luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên, vì vậy mỗi người phải gắng học, đồng thời học thì phải hành.

- *Dạy học phải chú ý đặc điểm đối tượng, phải biết dạy cho ai*. Bác đã chỉ ra rằng: Muốn cho việc dạy học không xa rời quần chúng, điều kiện cơ bản đối với người thầy giáo là phải sát đối tượng, phải đóng giày theo chân chứ không thể khoét chân cho vừa giày. "Chân" ở đây là quần chúng, là học sinh. Người thầy giáo phải là người thợ giày tận tụy và lành nghề. Muốn vậy, phải đi sâu, đi sát để tìm hiểu tâm tư, mắc mớ của học sinh, từ đó, tìm ra con đường giải quyết hợp lí việc dạy học, tuyên truyền.

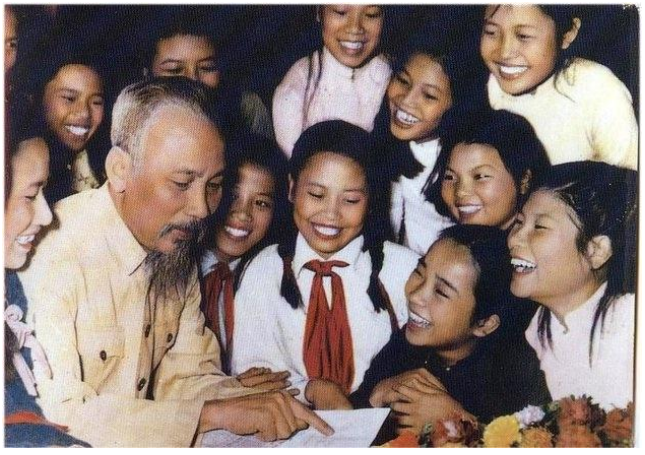

- *Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời*. Khi nói chuyện với các anh em ở lớp nghiên cứu chính trị khóa I của trường Đại học Nhân dân Việt Nam (1956), Bác Hồ đã căn dặn mọi người: Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ. Cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân. Lênin khuyên chúng ta: Học, học nữa, học mãi. Mỗi người đều phải ghi nhớ và thực hành điều đó.

Tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh đã trở thành đường lối, chính sách giáo dục của Đảng và Nhà nước ta. Từ Đại hội lần thứ VI (1986) đến Đại hội lần thứ XI (2011) của Đảng, cũng như trong các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước, giáo dục và đào tạo và luôn luôn được khẳng định là "quốc sách hàng đầu", là "động lực của sự phát triển đất nước". Phát triển giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ đủ sức gánh vác sứ mệnh đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu, đó là kỳ vọng của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ, cũng là khát vọng cao đẹp của nhân dân, đất nước ta.

TUYÊN TRUYỀN KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH TRÀ VINH

Từ ngày 14 - 17/10/2020, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh, Đảng bộ tỉnh Trà Vinh đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, cụ thể như sau:

I. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Phiên trù bị (buổi chiều ngày 14/10/2020)

Đại hội tiến hành thông qua: Quy chế làm việc, Nội quy Đại hội; Một số nội dung liên quan đến bầu cử tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh theo Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu; Thông qua chương trình làm việc của Đại hội ở phiên chính thức; Chia tổ đại biểu và hướng dẫn sinh hoạt cho các tổ đại biểu.

2. Phiên chính thức diễn ra trong 2,5 ngày (ngày 15, 16 và buổi sáng ngày 17/10/2020)

Đại hội thực hiện các nội dung theo chương trình đã được Đại hội biểu quyết thông qua; 345/347 đại biểu được triệu tập tham dự Đại hội (vắng 2 đại biểu có lý do).

Đại hội vinh dự chào đón đồng chí **Trần Cẩm Tú** - Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, được Bộ Chính trị phân công đến dự và trực tiếp chỉ đạo Đại hội. Về dự Đại hội còn có đại diện lãnh đạo các vụ của các Ban đảng Trung ương.

Đại hội vinh dự đón tiếp các đồng chí **Bùi Quang Huy,** Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Phó trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ; đồng chí **Lâm Phú,** Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung Đảng, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và miền núi của Chính phủ; đồng chí **Sơn Song Sơn,** nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung Đảng, nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội, nguyên Phó trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ.

Tham dự Đại hội có gần 200 đại biểu khách mời gồm: Quý mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động; các đồng chí nguyên Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành các khóa, các đồng chí là lãnh đạo các sở, ban ngành đoàn thể tỉnh, lãnh đạo các huyện, thị xã, thành phố đã nghỉ hưu.

Đại hội đã thông qua dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa X trình Đại hội và Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020; tiếp tục thảo luận tham gia ý kiến vào Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; Báo cáo tổng hợp các ý kiến đóng góp dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng và các văn kiện trình Đại hội XI Đảng bộ tỉnh.

Tại Đại hội, có 46 đại biểu đăng ký thảo luận, tham luận, có 09 đại biểu được Đoàn chủ tịch mời phát biểu tham luận, thảo luận tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI và tổ chức phiên họp đầu tiên để bầu Ban Thường vụ và bầu các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, bầu Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại hội cũng tiến hành bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và thông qua Nghị quyết Đại hội.

II. KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

1. Kết quả bầu cử

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 49 đồng chí.

STT	Họ và tên	STT	Họ và tên
01	Kim Ngọc Thái	26	Nguyễn Văn Út
02	Lê Văn Hẳn	27	Lê Minh Tân
03	Ngô Chí Cường	28	Bùi Thành Thương
04	Trương Thanh Phong	29	Đoàn Minh Phương
05	Nguyễn Văn Triết	30	Trần Thị Kim Chung
06	Nguyễn Thành Tâm	31	Dương Thị Ngọc Thơ
07	Vũ Hoài Bắc	32	Nguyễn Văn Dũng
08	Phạm Quốc Thới	33	Phạm Thành Lập
09	Lâm Minh Đằng	34	Thạch Thị Thu Hà
10	Nguyễn Văn Hiếu	35	Phạm Văn Tám

11	Dương Hoàng Sum	36	Nguyễn Văn Quyền
12	Lê Thanh Bình	37	Nguyễn Thị Bạch Vân
13	Nguyễn Trung Hoàng	38	Nguyễn Hoàng Khải
14	Huỳnh Văn Thình	39	Lê Thành Ôi
15	Nguyễn Thị Minh Tâm	40	Trần Thị Bích Phượng
16	Đỗ Hữu Lộc	41	Trịnh Minh Tự
17	Huỳnh Công Lập	42	Dương Văn Triệu
18	Trần Quốc Tuấn	43	Nguyễn Văn Phương
19	Đặng Quốc Khởi	44	Nguyễn Văn Tám
20	Châu Văn Hòa	45	Nguyễn Quỳnh Thiện
21	Trương Văn Thẩm	46	Kiên Sóc Kha
22	Kiên Quân	47	Tăng Chí Huấn
23	Kim Rương	48	Dương Hiền Hải Đăng
24	Thạch Phước Bình	49	Kiên Thị Minh Nguyệt
25	Phạm Minh Truyền		

Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI đã tiến hành bầu 15 đồng chí tham gia Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; bầu đồng chí Ngô Chí Cường - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy khóa X giữ chức Bí thư Tỉnh uỷ khoá XI; bầu các đồng chí: đồng chí Kim Ngọc Thái - Phó Bí thư Tỉnh ủy khóa X, đồng chí Lê Văn Hẳn - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Lâm Minh Đằng - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh uỷ khoá XI.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
01	Ngô Chí Cường	Bí thư Tỉnh ủy
02	Lâm Minh Đằng	Phó Bí thư Tỉnh ủy
03	Kim Ngọc Thái	Phó Bí thư Tỉnh ủy
04	Lê Văn Hẳn	Phó Bí thư Tỉnh ủy
05	Vũ Hoài Bắc	Giám đốc Công an tỉnh

06	Trương Thanh Phong	Chỉ huy trưởng BCH QS tỉnh
07	Nguyễn Văn Hiếu	Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy
08	Nguyễn Thành Tâm	Bí thư Thành ủy Trà Vinh
09	Lê Thanh Bình	Bí thư Thị ủy Duyên Hải
10	Nguyễn Văn Triết	Chủ tịch UBMTTQ tỉnh
11	Nguyễn Thị Minh Tâm	Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy
12	Dương Thị Ngọc Thơ	Phó Chủ tịch HĐND tỉnh
13	Trần Quốc Tuấn	Phó trưởng BTG Tỉnh ủy
14	Đặng Quốc Khởi	Chánh Văn phòng Tỉnh ủy
15	Kim Rương	Phó Chủ tịch UBMTTQ tỉnh

Đồng thời, **Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tiến hành bầu Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ**, kết quả như sau:

STT	HỌ TÊN	STT	HỌ TÊN
1	Lê Văn Đấu	5	Sơn Thanh Nghĩa
2	Nguyễn Văn Khởi	6	Trần Thanh Phương
3	Nguyễn Trung Kiên	7	Huỳnh Tấn Rở
4	Cao Thị Bích Liên	8	Nguyễn Thị Minh Tâm

Đồng chí Nguyễn Thị Minh Tâm, được Ban chấp hành tín nhiệm bầu Chủ nhiệm Ủy ban kiểm Tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội lần thứ XIII của gồm 17 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Danh sách 17 đồng chí là đại biểu chính thức:

STT	HỌ TÊN	STT	HỌ TÊN
1	Ngô Chí Cường	10	Nguyễn Thị Minh Tâm
2	Lê Văn Hẳn	11	Đặng Quốc Khởi
3	Nguyễn Văn Triết	12	Trần Quốc Tuấn
4	Vũ Hoài Bắc	13	Dương Thị Ngọc Thơ
5	Trương Thanh Phong	14	Trần Thị Kim Chung
6	Kim Ngọc Thái	15	Châu Văn Hòa
7	Lâm Minh Đằng	16	Thạch Thị Thu Hà

8	Nguyễn Văn Hiếu	17	Phạm Minh Truyền
9	Nguyễn Thành Tâm		

2. Tại Đại hội, 100% đại biểu đã biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội, với những nội dung chủ yếu sau:

2.1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020

Đại hội khẳng định: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ và quân, dân trong tỉnh đã nỗ lực phấn đấu cao và đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt. Đảng bộ đoàn kết, thống nhất, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân; hệ thống chính trị được củng cố, sắp xếp kiện toàn, năng lực lãnh đạo, quản lý được nâng lên. Kinh tế tăng trưởng cao, quy mô nền kinh tế tăng nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư, nâng cấp; thu ngân sách, huy động nguồn vốn phát triển xã hội tăng cao; hoàn thành trước thời hạn về mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Giáo dục - đào tạo có những chuyển biến tích cực; sức khỏe của Nhân dân được chăm sóc tốt hơn; các đối tượng chính sách xã hội, người nghèo, hộ nghèo, đồng bào dân tộc, tôn giáo được quan tâm; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội ổn định, quốc phòng được tăng cường. Thành tựu của tỉnh đạt được trong nhiệm kỳ qua có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề để Trà Vinh tiếp tục đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đại hội thẳng thắng nhìn nhận một số hạn chế: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở Đảng, trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có những mặt còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa cao. Tăng trưởng kinh tế cao, nhưng một số lĩnh vực thiếu tính bền vững, sức cạnh tranh của một số sản phẩm còn thấp. Kết cấu hạ tầng còn thiếu và chưa đồng bộ. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế. Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng. Một số vấn đề bức xúc về văn hóa - xã hội giải quyết chưa triệt để. Trật tự, an toàn xã hội có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp.

2.2. Chủ đề Đại hội, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025

a) Chủ đề Đại hội: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, đoàn kết, giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc, đổi mới sáng tạo; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; bảo đảm

quốc phòng - an ninh; tạo bứt phá để Trà Vinh đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2025, là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2030.

b) Phương châm Đại hội: "Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Bứt phá - Phát triển".

c) Mục tiêu: Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước các cấp; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của con người Trà Vinh; chú trọng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, huy động tối đa các nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với liên kết vùng, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững theo hướng xây dựng Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Gắn tăng trưởng kinh tế với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng con người, nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ môi trường. Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Phấn đấu Trà Vinh đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2025, là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2030.

d) Các chỉ tiêu chủ yếu (giai đoạn 2020 - 2025)

(1) Chỉ tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Hàng năm có 100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ, có 80% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có 80% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Kết nạp 5.500 - 6.000 đảng viên.
- Tập hợp 85% dân số trong độ tuổi vào các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

(2) Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm đạt từ 10% trở lên. Trong đó khu vực I tăng 2,35%; khu vực II tăng 14,48%, khu vực III tăng 7,69%.
- Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 100 triệu đồng *(tương đương 4.300 USD - tỷ giá quy đổi 1 USD = 23.200 đồng).*
- Tỷ trọng nông nghiệp chiếm 23,75%; công nghiệp - xây dựng chiếm 46,16%; thương mại - dịch vụ chiếm 30,09% GRDP.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 05 năm đạt 160.000 tỷ đồng.
- Số doanh nghiệp thành lập mới trong 05 năm 2.500 doanh nghiệp.
- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 33%.
- Thu ngân sách (thu nội địa) bình quân hàng năm tăng 12%/năm.

(3) Chỉ tiêu xã hội

- Có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 51% xã nông thôn mới nâng cao *(trong đó có 20% xã nông thôn mới kiểu mẫu)*; 7/7 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới, thành phố Trà Vinh và thị xã Duyên Hải hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp còn 35% trong tổng lao động xã hội; công nghiệp - xây dựng đạt 28%; dịch vụ đạt 37%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%; trong đó: Có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%. Hàng năm tạo việc làm mới cho 23.000 lao động.
- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 2%.
- Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học: Tiểu học: 100%; trung học cơ sở: 99%.
- 30 giường bệnh/vạn dân; 10 - 12 bác sĩ/vạn dân.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 45% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 5% lực lượng lao động xã hội.
- Tỷ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm bình quân từ 1,5 - 2%/năm.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện đạt 99,5%.

(4) Chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh: Khu vực dân cư thành thị đạt 99,5%; khu vực dân cư nông thôn đạt 99%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại và chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 99,5% - 100%. Tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt trên 98,5%; tại khu vực nông thôn đạt 78 - 80%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 4,2% diện tích tự nhiên.

(5) Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.
- Hàng năm có 95% trở lên cơ quan, doanh nghiệp; 90% trở lên xã, phường, thị trấn đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.
- Hàng năm có 95% trở lên xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh.

e) Các chỉ tiêu định hướng đến năm 2030

- Tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10,2% - 12%.
- Quy mô nền kinh tế đạt 150.000 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 140 triệu đồng/người/năm.
- Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt 80%.
- Thu nội địa đạt 11.000 tỷ đồng.
- Có 70% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 50% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 04 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Tỷ trọng lao động trong nông nghiệp còn 30%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75% (có văn bằng chứng chỉ đạt 40%).
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 4,5%.

f) Nhiệm vụ, giải pháp

*** Xác định vùng kinh tế trọng điểm, gồm:** Vùng phát triển kinh tế biển; vùng phát triển kinh tế nông nghiệp và vùng phát triển kinh tế đô thị.

*** Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá**

(1) Những nhiệm vụ trọng tâm

- Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"Tự diễn biến"*, *"Tự chuyển hóa"* trong nội bộ.
- Tập trung huy động các nguồn lực, khai thác tốt các tiềm năng, tận dụng lợi thế để Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- Tập trung tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, khả năng cạnh tranh trên thị trường. Phấn đấu Trà Vinh đạt chuẩn nông thôn mới vào trước năm 2025.
- Tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị, nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.
- Tập trung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số cải cách hành chính (PAR Index); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT Index).
- Tập trung củng cố thế trận quốc phòng - an ninh vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, không để xảy ra *"Điểm nóng".*

(2) Những nhiệm vụ đột phá

- Đột phá về phát triển hạ tầng theo hướng đồng bộ, liên kết, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng đô thị, khắc phục các điểm nghẽn, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.
- Đột phá về cải cách hành chính, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và tạo quỹ đất để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp.
- Đột phá về nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật; chủ động, tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

SỰ KIỆN THÁNG 11 NĂM 2020

Sự kiện THÁNG 11

04/11

Kỷ niệm 111 năm
ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ
(04/11/1909 – 04/11/2020)

07/11

Kỷ niệm 103 năm
ngày Cách mạng Tháng Mười Nga thành công
(7/11/1917 – 07/11/2020)

09/11

Kỷ niệm 07 năm
ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam
(09/11/2013 – 09/11/2020)

18/11

Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập
Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam -
Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
(18/11/1930 – 18/11/2020)

20/11

Kỷ niệm 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam
(20/11/1982 – 20/11/2020)

23/11

Kỷ niệm 80 năm Ngày Nam Kỳ khởi nghĩa
(23/11/1940 - 23/11/2020)

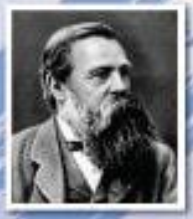

28/11

Kỷ niệm 200 năm ngày sinh của Ph.Ăngghen
(28/11/1820 - 28/11/2020)

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh